

Số: 108 /KH-HTK

Tiền Phước, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**KẾ HOẠCH  
KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2022-2023**

Thực hiện Công văn số 2520/SGDĐT-GDTrH ngày 21/11/2022 của Sở GD&ĐT Quảng Nam về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ I, năm học 2022-2023 cấp THPT, Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I, năm học 2022-2023 như sau:

**I-MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan;
- Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh;
- Thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

**II-THỜI GIAN:**

Từ ngày **21/12/2022** đến **31/12/2022** theo lịch chung toàn trường đối với 11 môn học 3 khối lớp 10, 11 và 12 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lí, GD&ĐT/GDKTPL, Tin học và Công nghệ).

Đối với môn Thể dục, GDQP tổ chuyên môn thống nhất xây dựng kế hoạch kiểm tra theo kế hoạch của Sở GD&ĐT và tình hình thực tế dạy học của tổ chuyên môn.

**III-HÌNH THỨC, THỜI LƯỢNG KIỂM TRA:**

**1. Đối với lớp 11, 12:**

a) Hình thức đề kiểm tra:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ I theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư số 26/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Môn Ngữ văn, hình thức đề kiểm tra, cấu trúc đề kiểm tra thực hiện theo phụ lục đính kèm tại Công văn số 2143/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/10/2022 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kì năm học 2022-2023.

- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo hướng dẫn trong Công văn số 1992/SGD&ĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục



trung học năm học 2022-2023 (Kiểm tra, đánh giá bao gồm tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ. Riêng lớp 12, thực hiện kiểm tra theo cấu trúc và hình thức đề phù hợp với đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông).

- Lớp 12: Các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Công dân (GD&CD), Tiếng Anh (chương trình 7 và 10 năm) theo hình thức trắc nghiệm khách quan (trắc nghiệm).

- Lớp 11: Các môn Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Công dân (GD&CD), Tiếng Anh (chương trình 7 và 10 năm) theo hình thức trắc nghiệm khách quan (trắc nghiệm) kết hợp với trắc nghiệm tự luận.

\* Các môn còn lại theo hình thức đã được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất và Hiệu trưởng phê duyệt, phù hợp với đặc điểm dạy và học của từng môn theo hướng đánh giá năng lực của học sinh.

b) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán: 60 phút; môn Ngữ văn: 90 phút; các môn còn lại: 45 phút.

## **2. Đối với khối lớp 10:**

a) Hình thức đề kiểm tra:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ I theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. - Môn Ngữ văn, hình thức đề kiểm tra, cấu trúc đề kiểm tra thực hiện theo phụ lục đính kèm tại Công văn số 2143/S GD&ĐT-GDTrH ngày 11/10/2022 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kì năm học 2022-2023.

- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo hướng dẫn trong Công văn số 1992/S GD&ĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2022-2023 (Kiểm tra, đánh giá bao gồm tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ).

- Các môn còn lại (trừ các môn đánh giá bằng nhận xét) theo hình thức trắc nghiệm khách quan (trắc nghiệm) kết hợp với trắc nghiệm tự luận. Các hình thức được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất và được Hiệu trưởng phê duyệt, phù hợp với đặc điểm dạy và học của từng môn, của địa phương và theo hướng đánh giá năng lực của học sinh.

b) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán, Tiếng Anh: 60 phút; môn Ngữ văn: 90 phút; các môn còn lại: 45 phút.

## **IV-CẤU TRÚC, MA TRẬN:**

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: **Nhận biết: 40%, Thông hiểu: 30%, Vận dụng: 20% và Vận dụng cao: 10%.**

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận: Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan. Thống nhất tất cả các môn : 50%. Trắc nghiệm, 50% Tự Luận ( 50 % trắc nghiệm của đề kiểm tra tương ứng với 15 câu hỏi 4 lựa chọn)

## **V-NỘI DUNG:**

- Nội dung kiểm tra thực hiện theo Công văn số 1814/S GDĐT-GDTrH ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023.

- Nội dung kiểm tra theo kế hoạch dạy học từ tuần thứ 1 **đến tuần thứ 14** thực học. Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: Không dạy, đọc thêm, không làm, không thực hiện, không yêu cầu, khuyến khích học sinh tự đọc, khuyến khích học sinh tự học, khuyến khích học sinh tự làm, khuyến khích học sinh tự thực hiện.

\* **Lưu ý:** Đối với các môn theo đề kiểm tra chung của Sở GDĐT, nhà trường sẽ gửi nội dung giới hạn đến các Tổ chuyên môn khi nhận được thông tin từ Sở GDĐT.

## **VI-LỊCH KIỂM TRA-Theo Lịch-Phụ lục 1 đính kèm**

Học sinh có mặt tại phòng thi: Buổi sáng: 7h10, Buổi chiều: 13h10

## **VII-TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ban giám hiệu:** Xây dựng Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ, phân công CB, GV điều hành, thư ký, giáo viên coi kiểm tra các buổi kiểm tra theo lịch.

### **2. Các Tổ chuyên môn:**

- **Tổ trưởng/nhóm trưởng tổ chức họp tổ/nhóm chuyên môn thống nhất Nội dung kiểm tra, Ma trận, Bảng đặc tả và có đề cương gửi học sinh các khối lớp chậm nhất là 15/12/2022.** Nội dung đề kiểm tra bám sát trong đề cương ôn tập.

- **Tổ trưởng, nhóm trưởng và Tổ phó chuyên môn phân công giáo viên ra đề và trực tiếp phản biện đề (Có biên bản đánh giá kèm theo) môn kiểm tra theo đúng chuyên môn đào tạo của mình. Đối với các trường hợp khác, Tổ trưởng phân công 02 giáo viên có uy tín về mọi mặt, nhất là chuyên môn trực tiếp ra đề và phản biện đề.** Đề kiểm tra đảm bảo các yêu cầu:

+ Hình thức, form câu trúc: Theo Phụ lục 2

+ Tuyệt đối bảo mật;

+ Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.

+ Phần trắc nghiệm của đề kiểm tra: Mỗi môn ra 02 đề gốc tương đồng, xáo trộn thành 8 đề (Giữ nguyên vị trí câu và mức độ nhận thức).

### **Lưu ý:**

- TTCKM, TPCM và giáo viên được phân công ra đề và chịu trách nhiệm về chuyên môn, bảo mật đối với đề kiểm tra;

- Phối hợp với dịch vụ sao in nhà trường hợp đồng thực hiện sao in, đóng gói, niêm phong và gửi về BGH trước ngày tổ chức kiểm tra bộ môn là 02 ngày;

- Gửi tệp (Ma trận, bảng đặc tả, đề, đáp án/Hướng dẫn chấm) về địa chỉ gmail: [huynhthuckhangtp@gmail.com](mailto:huynhthuckhangtp@gmail.com) ngay sau khi kết thúc đợt tổ chức kiểm tra chậm nhất là 03 ngày.

- Tổ chức chấm bài tập trung tại phòng của tổ chuyên môn, nhập điểm vào phiếu chấm điểm chuyển thư ký, giáo vụ vào điểm theo phòng thi.

### 3. Tổ Văn phòng, giáo vụ:

- Sắp xếp danh sách thí sinh phòng thi theo thứ tự A, B, C môn thi của tất cả học sinh các lớp trong cùng khối, mỗi phòng là 24 thí sinh.

- Chuẩn bị hồ sơ biểu mẫu, giấy thi, giấy nháp và các điều khác đảm bảo tổ chức kiểm tra;

### 4. Cán bộ, giáo viên:

- Thực hiện công việc chuyên môn theo phân công của các cấp (Ra đề, ma trận, đáp án/Hướng dẫn chấm...).

- Thực hiện coi kiểm tra nghiêm túc theo Lịch phân công để đánh giá chính xác kết quả của học sinh. Giáo viên phát đề thi và giám sát chặt chẽ việc thí sinh ghi mã đề thi vào các phiếu (**Đề thi trên phiếu làm bài và phiếu thu bài phải trùng nhau**), nếu sai sót, giáo viên coi thi chịu trách nhiệm trước lãnh đạo nhà trường.

**Lưu ý:** Không tự ý đổi, nghỉ coi kiểm tra khi chưa xin phép và có sự đồng ý của lãnh đạo nhà trường.

## VIII-TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

TT	Nội dung	Thời gian	Người phụ trách	Ghi chú
1	Xây dựng kế hoạch chung toàn trường	Chậm nhất ngày 26/11/2022	BGH	
2	Các Tổ/Nhóm chuyên môn họp triển khai kế hoạch; gửi ma trận, bảng đặc tả, nội dung ôn tập cho học sinh các lớp	Chậm nhất ngày 05/12/2022	TT/Nhóm trưởng CM, GV các bộ môn	
3	Lập danh sách phòng thi, chuẩn bị VPP và các điều kiện khác đảm bảo tổ chức kiểm tra	Chậm nhất ngày 17/12/2022	Giáo vụ, Văn phòng	
4	- TTCTM nộp đề đã pho to niêm phong cho HT hạn chót 17/12/2022 Kiểm tra theo lịch	-17/12/2022  21/12/2022 đến 31/12/2022	GV toàn trường	
5	- GVBM chấm bài; - Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch kiểm tra giữa kỳ của các Tổ chuyên môn	02-07/01/2023		Theo Quyết định
6	Tổng hợp đề kiểm tra đăng	Chậm nhất ngày	TTCM, BGH	

tải Website và gửi Sở GD&ĐT theo quy định	04/01/2023		
---	------------	--	--

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I, năm học 2022 – 2023, đề nghị các bộ phận, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện tốt kế hoạch này.

*Nơi nhận:*

- Các Tổ CM, VP (để thực hiện);
- GV toàn trường;
- Lưu VT



Cài Văn Hùng



**Phụ lục 1**  
**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2022-2023**  
Theo Kế hoạch số 108/KH-HTK, ngày 23/11/2022

TT	Ngày	Buổi	Khối	Môn	Thời lượng	Khung thời gian tổ chức kiểm tra			Ghi chú
						Phát đề	Tính giờ làm bài	Hết giờ làm bài	
1	Thứ 4, ngày 21/12/2022	Sáng	12	Toán	60	7h25	7h30	8h30	
2		Sáng	12	Lịch sử	45	9h00	9h05	9h50	
3		Chiều	11	Toán	60	13h25	13h30	14h30	
4		Chiều	11	Lịch sử	45	15h00	15h05	15h50	
5	Thứ 5, ngày 22/12/2022	Sáng	10	Toán	60	7h25	7h30	8h30	
6		Sáng	10	Lịch sử	45	9h00	9h05	9h50	
7		Chiều	11	Sinh học	45	13h25	13h30	14h15	
8		Chiều	11	Địa lí	45	14h45	14h50	15h35	
9	Thứ 6, ngày 23/12/2022	Sáng	12	Sinh học	45	7h25	7h30	8h15	
10		Sáng	12	Địa lí	45	8h45	8h50	9h35	
11		Chiều	10	Sinh học	45	13h25	13h30	14h15	
12		Chiều	10	Địa lí	45	14h45	14h50	15h35	
13	Thứ 2, ngày 26/12/2023	Sáng	11	Tin học	45	7h25	7h30	8h15	
14		Sáng	11	Công nghệ	45	8h45	8h50	9h35	
15		Chiều	10	Công nghệ/Tin học	45	13h25	13h30	14h15	
16		Chiều	10	GDKTPL	45	14h45	14h50	15h35	
17	Thứ 3, ngày 27/12/2024	Sáng	12	Ngữ văn	90	7h25	7h30	9h00	
18		Sáng	12	Công nghệ	45	9h30	9h35	10h20	
19		Chiều	11	Ngữ văn	90	13h25	13h30	15h00	
20		Chiều	11	Hóa học	45	15h30	15h35	16h20	
21	Thứ 4, ngày	Sáng	10	Vật lí	45	7h25	7h30	8h15	



22	28/12/2025		10	Hóa học	45	8h45	8h50	9h35	
23		Chiều	11	GDCD	45	13h25	13h30	14h15	
24			11	Vật lí	45	14h45	14h50	15h35	
25			12	GDCD	45	7h25	7h30	8h15	
26	Thứ 5, ngày 29/12/2026	Sáng	12	Hóa học	45	8h45	8h50	9h35	
27			12	Tin học	45	10h00	10h05	10h50	
28		Chiều	10	Ngữ văn	90	13h25	13h30	15h00	
29			10	Tiếng Anh	45	15h30	15h35	16h20	
30	Thứ 7, ngày 31/12/2027	Sáng	12	Tiếng Anh	45	7h25	7h30	8h15	
31			12	Vật lí	45	8h45	8h50	9h35	
32			11	Tiếng Anh	45	9h50	9h55	10h40	

Thời gian CB, GV coi thi có mặt tại Phòng Hội đồng: Buổi sáng 7h10; Buổi chiều 13h10



**Phụ lục 2**

(Theo Kế hoạch số 108/KH-HTK, ngày 23/11/2022)

**1- Quy ước mã đề:**

Tin học	001, 002...
Toán	101, 102...
Vật lí	201, 202...
Hóa học	301, 302...
Sinh học	401, 402...
Ngữ văn	501, 502...
Lịch sử	601, 602...
Địa lí	701, 702...
GDCD	801, 802...
Tiếng Anh	901, 902...
Công nghệ	100, 101...

2- Đề được trình bày trên khổ giấy A4, Font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12-14, các công thức gõ dạng MathType, không sử dụng định dạng ảnh.

**3- Cấu trúc đề:**

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM  
TRƯỜNG THPT  
HUỲNH THÚC KHÁNG

**KIỂM TRA CUỐI KÌ I, NĂM HỌC 2022-2023****MÔN:..... -Lớp ....**

Thời gian: ... phút, không kể thời gian giao đề

Đề này có ... trang

Mã đề: ...

**A. TRẮC NGHIỆM (... điểm):**

Câu 1.

Câu 2.

...

**B. TỰ LUẬN (... điểm):**

Câu 1 (... điểm):

Câu 2 (... điểm):

...

---Hết---



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Tổ: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
.....

### BIÊN BẢN

### DÁNH GIÁ, THĂM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC 2022-2023

1. Thời gian: .....
2. Địa điểm: .....
3. Thành phần: ....., gồm:  
  - Ông/bà: ....., chức vụ: .....
  - Ông/bà: ....., chức vụ: .....
4. Nội dung: Dánh giá, Thăm định Đề kiểm tra cuối kỳ I của Tổ chuyên môn: Môn..... - Lớp....., năm học 2022-2022

TT	Nội dung	Kết quả	
		Đảm bảo (đánh dấu x)	Ghi chú
1	Theo đúng hình thức Quy định tại Kế hoạch kiểm tra của nhà trường/Sở GD&ĐT (Kế hoạch số.....)		Những tồn tại, hạn chế
2	Cấu trúc Ma trận đề		
3	Phạm vi kiến thức  - Tỷ lệ các mức độ  - Các nội dung, đơn vị kiến thức		
	- Số lượng câu/Tỷ lệ điểm có bám sát ngân hàng đề / đề cương ôn tập đã được Tổ chuyên môn thống nhất (Ghi rõ câu hỏi có xuất hiện theo các Mã đề kiểm tra):		
Mã đề	Câu	Mức độ	
		Nhận biết	
		Thông hiểu	
		Vận dụng	
		Vận dụng cao	
4	Đáp án, biểudiêm (chính xác, rõ ràng...)		

Nhận xét, đánh giá chung: .....

NHÓM TRƯỞNG CM

THÀNH VIÊN THĂM ĐỊNH